

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST

Ngày 07-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thanh Liêm và bà Quàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Lò Văn Khuyên - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực ML, Công an tỉnh Sơn La.

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Ông Lương Văn Hoan.

Thư ký Tòa án: Ông Quàng Công Thành.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực ML, Công an tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Q**, sinh ngày 13/01/1972, tại xã ML, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản NT, xã ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn H, (đã chết) và con bà Vì Thị S, (đã chết). Bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1970 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/9/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 03/7/2025, tại bản L, xã ML, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã ML, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lò Văn Q đang có hành vi cất giấu trái phép 01 tờ giấy màu trắng được gấp lại, bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và các cục bột màu trắng, Lò Văn Q khai nhận là Heroine vừa mua để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 tờ giấy màu trắng được gấp lại, bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và các cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Cùng ngày Công an xã ML, tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn Q ở bản Núa Trò, xã ML, tỉnh Sơn La. Kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 03/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu giám định ký hiệu Q, còn lại 0,07 gam ký hiệu Q1 nhập kho vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định số 2762.

Tại Kết luận giám định số 752 ngày 07/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định Q là chất ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $Q = 0,05$ gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn Q khai nhận: Ngày 02/7/2025 Lò Văn Q đi bộ từ nhà đến bản PT, xã ML, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, Lò Văn Q đã hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói nilon Heroine với số tiền 100.000 đồng. Sau khi

mua được ma túy Lò Văn Q tìm chỗ không có người và mang ma túy ra sử dụng một mình hết.

Ngày 03/7/2025 Lò Văn Q tiếp tục đi bộ để tìm mua ma túy về sử dụng, Khi đến khu vực bản M, xã CL, tỉnh Sơn La thì Lò Văn Q gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, Lò Văn Q đã hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói nilon Heroine với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Lò Văn Q cất vào túi quần rồi đi bộ về nhà, khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an xã ML, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang.

Đối với hai người đàn ông theo lời khai của Lò Văn Q đã bán ma túy cho Lò Văn Q vào ngày 02/7 và 03/7/2025, Lò Văn Q không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của những người này, việc mua bán không ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Lò Văn Q Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Q không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó ngày 10/9/2025 Công an xã ML, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Q.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSKV1 ngày 17/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt Lò Văn Q từ 37 tháng đến 40 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu Q1 có khối lượng 0,07 gam.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Q thừa nhận: Ngày 03/7/2025 Lò Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã ML, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn Q đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,12 gam

Heroine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 29/9/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích, do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nhân thân xấu

[4] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Q không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Do đó ngày 10/9/2025 Công an xã ML, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn Q.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 tờ giấy màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu Q1 có khối lượng 0,07 gam. Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 39 (Ba mươi chín) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/7/2025).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu Q1 có khối lượng 0,07 gam.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/11/2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 – Sơn La (2);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

